TAND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS-ST
Ngày 18/6/2019
Về tranh chấp"Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Đình Hợp

- *Các hội thẩm nhân dân*: ÔngTrần Xuân Anh và bà Ngô Thị Mai

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Sỹ Vĩ, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 18/6/2019,tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" thụ lý số 09/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-DS ngày 13/5/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/QĐST ngày 29/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Hồng Q, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số N, phố G, thị trấn TS, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn X, xã MS, huyện TS,tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Trần Hồng Q trình bày: Ngày 04/12/2018, bà Th có viết giấy vay hỏa ông số tiền 70.000.000đ, để đảo nợ ngân hàng và hẹn 30 ngày sau trả nhưng đến hẹn bà Th không trả, ông Q đã đòi nhiều lần nhưng bà Th khất lần, sau đó viết giấy hẹn tiếp đến ngày 04/3/2019 trả hết nợ, nhưng đến nay không trả đồng nào, nay ông Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Th phải trả lại cho ông số tiền gốc đã vay là 70.000.000đ, ông không yêu cầu trả lãi.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Th. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Th, nhưng bà Th không có ý kiến gì, cũng không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thu lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị Th không đến tham gia hòa giải mà bỏ đi khỏi địa phương, không đăng ký tạm vắng, tam trú với địa phương, không thông báo địa chỉ mới cho nguyên đơn và Tòa án, nên Tòa án không tống đạt trược tiếp được văn bản tố tụng cho bà Th và tiến hành niêm yết công khai văn bản tố tụng tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bà Th X, xã MS, huyện TS, tại trụ sở UBND xã Minh Sơn và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn để bà Th biết thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng bà Th vẫn không có ý kiến gì, cũng không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn, ngày 29/5/2019 Tòa án đưa vụ án ra xét xử, bà Th vắng mặt nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho bà Th nhưng tại phiên tòa hôm nay, bà Th vẫn vắng mặt, như vậy bị đơn cố tình giấu địa chỉ, căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết, xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Xét giấy vay tiền ngày 04/12/2018 và giấy hẹn trả nợ ngày 04/3/2019 có nội dung phù hợp giao dịch dân sự vay tài sản được quy định tại Điều 463, 470 Bộ luật dân sự do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, trong giấy vay có thể hiện thời vay và thời hạn trả nợ nên là hợp đồng vay có kỳ hạn.

[3] Xét về yêu cầu trả tiền gốc: Nguyên đơn yêu cầu bà Th trả số tiền gốc đã vay là 70.000.000đ,không yêu cầu lãi xuất, Quá trình giải quyết bà Th không có ý kiến gì nhưng căn cứ tai liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Giấy vay tiền đề ngày 04/12/2018 và giấy hẹn trả tiền ngày 04/3/2019, được ký kết giữa bà Th và ông Q đủ căn cứ kết luận bà Nguyễn Thị Th đã vay ông Trần Hồng Q số tiền là 70.000.000đ đến nay chưa thanh toán là có căn cứ**,** như vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, nên buộc bà Nguyễn Thị Th phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Hồng Q số tiền gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), ông Q không yêu cầu lãi xuất nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14, Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên hoàn trả lại án phí cho nguyên đơn.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, Khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 144, Điều 271,273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 463, 470 Bộ luật dân sự; điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Th phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Hồng Q số tiền là 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng chẵn)*

Kể từ ngày ông Quang có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Th chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tai các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 3.500.000đ.*(Ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)*

Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Trần Hồng Q, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000đ tại biên lại số 3411 ngày 28/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp